

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Phương pháp đánh giá đạt/không đạt.

Đánh giá đạt/ không đạt theo từng Phần dự thầu.

Việc đánh giá xét theo từng phần nhà thầu dự. Phần dự thầu được đánh giá đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các danh mục thuộc phần gói thầu đáp ứng các tiêu chí tại Bảng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dưới đây.

Bảng tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật được sử dụng chung cho tất cả hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của E-HSMT này. Một số loại hàng hóa theo quy định không thuộc sự điều chỉnh của các quy định liên quan, ví dụ: hàng hóa không phải là trang thiết bị y tế. Với các loại hàng hóa không thuộc phạm vi ảnh hưởng của các tiêu chí cụ thể dưới đây khi đánh giá sẽ được đánh giá là đạt tại tiêu chí tương ứng đó.

CÁC BƯỚC ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT HSDT

Chủ đầu tư sẽ đánh giá Tiêu chuẩn kỹ thuật theo các bước như sau:

Bước 1: Xác định ưu đãi

- ☐ Nếu phần dự thầu đang xét có nhà thầu kê khai ưu đãi, thực hiện theo Bước 2.1.
- ☐ Nếu phần dự thầu đang xét không có nhà thầu kê khai ưu đãi, thực hiện theo Bước 2.2.

Bước 2: Đánh giá hồ sơ

Bước 2.1: Trường hợp có nhà thầu kê khai ưu đãi

- ☐ Thực hiện đánh giá tiêu chuẩn kỹ thuật đối với tất cả các nhà thầu tham dự phần dự thầu đó.
- ☐ Các nhà thầu đạt yêu cầu kỹ thuật sẽ được tiếp tục xem xét và đánh giá về tài chính.

Bước 2.2: Trường hợp không có nhà thầu kê khai ưu đãi

Bước 2.2.1: Xếp hạng các nhà thầu theo kết quả mở thầu.

Bước 2.2.2: Thực hiện đánh giá kỹ thuật theo thứ tự xếp hạng:

- ☐ [i] Nếu nhà thầu xếp hạng 1 đạt yêu cầu kỹ thuật, nhà thầu này sẽ được tiếp tục đánh giá về tài chính.

→ Các nhà thầu còn lại không được đánh giá kỹ thuật, trong báo cáo đánh giá ghi là [Không đánh giá].

- ☐ [ii] Nếu nhà thầu xếp hạng 1 không đạt yêu cầu kỹ thuật, tiếp tục đánh giá nhà thầu xếp hạng tiếp

theo, cho đến khi tìm được nhà thầu đạt yêu cầu kỹ thuật.

→ Các nhà thầu không đạt kỹ thuật: ghi trong báo cáo đánh giá là [Không đạt].

→ Các nhà thầu không được đánh giá do xếp hạng cao hơn nhà thầu đã đạt: ghi trong báo cáo đánh giá là [Không đánh giá].

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ KỸ THUẬT

(LƯU Ý: Nhà thầu đính kèm các tài liệu liên quan như dưới đây thuật theo nguyên tắc: [Tên nhà thầu (có thể viết tắt) Tên hãng (viết ngắn gọn)_Loại văn bản (catalog/CFS/ISO/Ủy quyền/GPNK...)_Số của văn bản (nếu có) hoặc Số thứ tự của file (nếu có nhiều văn bản cùng chung các thông tin.)]

Δ TOÀN BỘ CÁC TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM HỒ SƠ DỰ THẦU NHÀ THẦU PHẢI ƯU TIÊN TỐI ĐA SỬ DỤNG CÁC FILE MẸM TÀI LIỆU GỐC LÀ FILE PDF GỐC – KHÔNG SỬ DỤNG HOẶC HẠN CHẾ TỐI ĐA SỬ DỤNG CÁC FILE SCAN TỪ BẢN CỨNG/ SCAN TỪ BẢN IN DO VẤN ĐỀ DUNG LƯỢNG VÀ CHẤT LƯỢNG HIỂN THỊ CŨNG NHƯ CÁC HẠN CHẾ VỀ TIẾP CẬN NỘI DUNG RẤT KHÓ KHĂN CỦA BẢN SCAN TỪ BẢN CỨNG/ SCAN TỪ BẢN IN

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa			
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa thuộc phần của gói thầu - chi tiết tại “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none">- Đáp ứng yêu cầu về mô tả, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa nêu tại cột “Thông số kỹ thuật” tại “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.(Các yêu cầu kỹ thuật nêu tại “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật là các yêu cầu tối thiểu, các trường hợp Nhà thầu chào với tính năng, công nghệ tốt hơn thì cần cung cấp tài liệu để chứng minh).- Điền đầy đủ Code hàng hóa (là mã tương ứng của từng hàng hóa tại cột “Code HH” của “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật) của các loại hàng hóa dự thầu tại “Bảng đáp ứng tiêu chuẩn kỹ	Đạt (tất cả các tiêu chí đều đánh giá đạt)	Tất cả danh mục hàng hóa

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
	<p>thuật hàng hóa dự thầu (File excel mẫu tải cùng với E-HSMT)”</p> <p>- Điền đầy đủ thông tin liên quan hãng sản xuất của các loại hàng hóa dự thầu tại “Bảng đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hóa dự thầu (File excel mẫu tải cùng với E-HSMT)” bao gồm: địa chỉ trang web chính thức; địa chỉ email, địa chỉ liên hệ của hãng sản xuất.</p> <p>- Với các <u>thông tin, thông số kỹ thuật, chỉ tiêu kỹ thuật</u> của hàng hóa dự thầu mà nhà thầu kê khai trong Bảng đáp ứng kỹ thuật nằm ngoài các <u>nội dung yêu cầu của E-HSMT</u>, Chủ đầu tư không thực hiện đánh giá, không đối chiếu với các TLKT trong E-HSDT của nhà thầu, Nhà thầu tự chịu trách nhiệm về các thông tin, thông số kê khai này. Trường hợp xác định kê khai không chính xác hoặc cố tình kê khai sai lệch với hàng hóa dự thầu thì xác định là hành vi gian lận.</p>		
	Không đáp ứng 1 trong số các tiêu chí nêu trên	Không đạt	
<p><i>Tài liệu chứng minh:</i></p> <p>- Bảng đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hóa dự thầu (File excel mẫu tải cùng với E-HSMT) kê khai đầy đủ các thông tin liên quan tới danh mục hàng hóa dự thầu của Nhà thầu và tương ứng với yêu cầu kỹ thuật trong E-HSMT.</p> <p><i>Lưu ý:</i> Nhà thầu bắt buộc phải chỉ rõ trong các bảng, từng tiêu chí kỹ thuật được tham chiếu từ mục nào, trang nào, thuộc tài liệu có tên là gì (tên file là gì) của E-HSDT để Bên mời thầu dễ dàng tiếp cận được thông tin cần thiết.</p> <p>- Tài liệu kỹ thuật tham chiếu là một trong số các tài liệu như sau: tài liệu của nhà sản xuất kèm đường dẫn tới trang web chính hãng của nhà sản xuất; Catalog; hình ảnh chụp của vỏ sản phẩm; tài liệu của nhà sản xuất (nếu có); trích yếu hướng dẫn sử dụng hoặc tài liệu tương đương khác để chứng minh sự phù hợp, đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu (nếu có) và bản dịch tiếng Việt. Nếu tài liệu kỹ thuật tham chiếu không phải là tiếng Anh thì phải có bản dịch được chứng thực. Cho phép chỉ cần dịch những nội dung được trích yếu để chứng minh việc hàng hóa dự thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT).</p> <p>Thứ tự ưu tiên của các tài liệu để đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hoá dự thầu so với yêu cầu của E-HSMT: (1) Tài liệu kỹ thuật tham chiếu gốc; (2) Tài liệu kỹ thuật tham chiếu bản dịch (3) Bảng đáp ứng kỹ thuật do nhà thầu kê khai. Trường hợp có sự không thống nhất giữa các tài liệu nêu trên thì sẽ xác định tính chính xác dựa trên ưu tiên đã nêu. Nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác của các tài liệu nhà thầu cung cấp trong HSDT.</p>			

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
<p>- Trường hợp cần thiết Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu phải chứng minh tính xác thực của các tài liệu nhà thầu nộp bằng một đường dẫn tới trang web của nhà sản xuất. Nếu nhà thầu không chứng minh được thì tài liệu nhà thầu cung cấp được đánh giá là không đảm bảo tính xác thực và không có cơ sở để Chủ đầu tư đánh giá đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa dự thầu của nhà thầu.</p> <p>- Trường hợp Nhà thầu chào với tính năng, công nghệ tốt hơn thì cần cung cấp nghiên cứu, trích dẫn nguồn (VD website) tham chiếu của tài liệu nghiên cứu hoặc xác nhận của Cơ quan, tổ chức đánh giá độc lập và thuyết minh tính ưu việt, tốt hơn tương ứng</p>			
2. Chứng nhận			Các hàng hoá có yêu cầu về chứng nhận tại cột “Chứng nhận” tại “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật
Chứng nhận	Hàng hoá đáp ứng yêu cầu tại cột “Chứng nhận*” nêu tại “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” thuộc Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.”	Đạt	
	Hàng hoá không đáp ứng yêu cầu tại cột “Chứng nhận*” nêu tại “Bảng yêu cầu kỹ thuật cụ thể hàng hóa mời thầu” thuộc Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật.”	Không đạt	
<p><u>Tài liệu chứng minh:</u></p> <p>- Tùy theo yêu cầu từng mục, tài liệu chứng minh tương ứng là chứng nhận đáp ứng yêu cầu còn hiệu lực kèm bản dịch.</p> <p>- Nhà thầu phải chỉ dẫn mã sản phẩm dự thầu tương ứng là mục nào trong danh mục sản phẩm kèm theo tài liệu tiêu chuẩn chất lượng.</p> <p>- Chứng nhận FDA, PMDA, ARTG được hiểu là các văn bản chứng nhận chất lượng được cấp bởi chính các tổ chức này.</p> <p>- Chứng nhận CE, ISO được hiểu là các chứng nhận được các tổ chức có chức năng cấp theo quy định.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>Hiệu lực của Giấy chứng nhận: Chứng nhận có hiệu lực đến khi hoàn thành Hợp đồng nếu trúng thầu, thời gian dự kiến đến Tháng 01/2028 (gọi là Hiệu lực Hợp đồng). Trường hợp Chứng nhận hết Hiệu lực trước Hiệu lực hợp đồng, Nhà thầu phải cam kết bổ sung Chứng nhận mới khi chứng nhận đang nộp trong E-HSDT hết hiệu lực.</p>			
3. Thông tin pháp lý hàng hóa dự thầu			Các hàng hoá là thiết bị y tế thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 98/2021/NĐ-CP
	<p>- Phân loại hàng hóa theo loại A hoặc B hoặc C hoặc D theo quy định;</p> <p>- Đáp ứng điều kiện về số lưu hành/ số đăng ký lưu hành/ giấy chứng nhận đăng ký lưu hành/ giấy phép nhập khẩu</p>	Đạt	Trường hợp hàng hóa không phải thiết bị y tế, không thực hiện phân loại thì Nhà thầu phải có văn bản giải trình cam kết và chịu trách nhiệm

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
	theo quy định tại mục a, khoản 1, Điều 22 Nghị định 98/2021/NĐ-CP và nội dung sửa đổi bởi Nghị định 07/2023/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP		trước pháp luật về nội dung nhà thầu giải trình.
	<ul style="list-style-type: none"> Không đáp ứng các điều kiện nêu trên. 	Không đạt	
<p>Tài liệu chứng minh:</p> <ul style="list-style-type: none"> Điền thông tin phân loại hàng hóa vào cột “Phân loại hàng hóa” của Bảng đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hóa dự thầu (File excel mẫu tải cùng với E-HSMT). Điền đầy đủ thông tin vào cột “Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy đăng ký lưu hành” và cột “Số Văn bản ban hành kết quả phân loại hoặc Số Công bố tiêu chuẩn áp dụng” của Bảng đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hóa dự thầu (File excel mẫu tải cùng với E-HSMT) theo các trường hợp sau: <ul style="list-style-type: none"> Với loại A, B: Điền Số Công bố tiêu chuẩn áp dụng đã kê khai tại trang Web: https://imda.moh.gov.vn vào cột “Số Văn bản ban hành kết quả phân loại hoặc Số Công bố tiêu chuẩn áp dụng” Với loại C, D <u>đã có</u> số lưu hành/ số đăng ký lưu hành/ giấy chứng nhận đăng ký lưu hành: điền số lưu hành/ số đăng ký lưu hành/ giấy chứng nhận đăng ký lưu hành vào cột “Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy đăng ký lưu hành”; điền số văn bản ban hành kết quả phân loại đã kê khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế https://imda.moh.gov.vn vào cột “Số Văn bản ban hành kết quả phân loại hoặc Số Công bố tiêu chuẩn áp dụng”. Với loại C, D <u>chưa có</u> số lưu hành/ số đăng ký lưu hành/ giấy chứng nhận đăng ký lưu hành <u>nhưng thuộc danh mục phải cấp phép nhập khẩu</u>: điền số giấy phép nhập khẩu vào cột “Giấy phép nhập khẩu hoặc Giấy đăng ký lưu hành” đồng thời cung cấp bản sao y Giấy phép nhập khẩu còn hiệu lực; điền số văn bản ban hành kết quả phân loại đã kê khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế https://imda.moh.gov.vn vào cột “Số Văn bản ban hành kết quả phân loại hoặc Số Công bố tiêu chuẩn áp dụng”. Với loại C, D <u>chưa có</u> số lưu hành/ số đăng ký lưu hành/ giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và <u>không thuộc danh mục phải cấp phép nhập khẩu</u>: điền số văn bản ban hành kết quả phân loại đã kê khai trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế https://imda.moh.gov.vn vào cột “Số Văn bản ban hành kết quả phân loại hoặc Số Công bố tiêu chuẩn áp dụng”. 			
4. Cam kết tuân thủ các quy định của Nghị định 98/2021/NĐ-CP và Nghị định 07/2023/NĐ-CP, Nghị định 04/2025/NĐ-CP			Các hàng hoá là thiết bị y tế theo quy định tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
	Cam kết tuân thủ và chịu trách nhiệm liên quan đến các quy định về lưu hành thiết bị y tế; sản xuất thiết bị y tế (nếu có); mua bán thiết bị y tế được nêu tại Nghị định 98/2021/NĐ-CP ban hành ngày 08/11/2021, Nghị định 07/2023/NĐ-CP ban hành ngày 03/03/2023, Nghị định 04/2025/NĐ-CP ban hành ngày 01/01/2025, Luật giá, Nghị định 177/2013/NĐ-CP ban hành ngày 14/11/2013 và các văn bản khác còn hiệu lực.	Đạt	
	Không cam kết các nội dung trên	Không đạt	
<p><i>Lưu ý:</i></p> <p>- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung cam kết, nếu phát hiện thực hiện sai (kể cả trong quá trình đánh giá eHSDT; trong/ sau khi thực hiện hợp đồng – nếu trúng thầu) sẽ bị đánh giá là hành vi gian lận trong đấu thầu và sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định</p>			
5. Lịch sử cung cấp/ sử dụng hàng hoá			Các hàng hoá đã sử dụng tại Bệnh viện ĐHYHN (được hiểu là cùng hãng sản xuất/ nước sản xuất/ chủng loại với loại dự thầu) không phân biệt bán qua nhà thầu hay nhà phân phối nào.
	Cam kết các nội dung sau: - Nhà thầu cam kết không có các hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 20, Nghị định 214/2025/NĐ-CP hoặc có một trong số các hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 20, Nghị định 214/2025/NĐ-CP tại BV ĐHYHN hoặc tại cơ sở y tế khác được thông báo rộng rãi nhưng đã chấp hành việc thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của E-HSMT này	Đạt	

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
	<p>trong thời hạn 02 năm kể từ lần cuối cùng thực hiện các hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 20, Nghị định 214/2025/NĐ-CP</p> <p>- Nhà thầu không bị lập biên bản ≥ 3 lần/ 12 tháng tính đến thời điểm đóng thầu về giao hàng chậm hoặc không giao hàng theo đặt hàng của BV ĐHYHN hoặc tại cơ sở y tế khác được thông báo rộng rãi (*)</p> <p>- Hàng hóa dự thầu của nhà thầu không bị lập biên bản ≥ 3 lần/ 12 tháng tính đến thời điểm đóng thầu ghi nhận sự việc bị lỗi, kém chất lượng và/hoặc không phù hợp với công dụng, thiết kế và/hoặc không đáp ứng yêu cầu chuyên môn dẫn tới phải đổi hoặc trả hàng hoặc thu hồi hoặc dẫn đến gián đoạn về hoạt động chuyên môn tại BV ĐHYHN hoặc tại cơ sở y tế khác được thông báo rộng rãi (**)</p> <p>- Nhà thầu dự thầu không bị xử lý vi phạm do có hành vi gian lận trong đấu thầu tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội hoặc các cơ sở y tế khác được thông báo rộng rãi.</p> <p>- Hàng hoá dự thầu không được uỷ quyền hoặc nhập khẩu hoặc bán cho Nhà thầu dự thầu gói thầu này bởi nhà thầu đã bị xử lý vi phạm do có hành vi gian lận trong đấu thầu tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội hoặc các cơ sở y tế khác được thông báo rộng rãi.</p>		
	Không đáp ứng từ 1 nội dung trở lên trong số các nội dung nêu trên	Không đạt	
<p><i>Lưu ý:</i></p> <p>- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung cam kết, nếu phát hiện thực hiện sai (kể cả trong quá trình đánh giá eHSDT; trong/ sau khi thực hiện hợp đồng – nếu trúng thầu) sẽ bị đánh giá là hành vi gian lận trong đấu thầu và sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định</p> <p>- Với trường hợp (*) thì đánh giá không đạt với toàn bộ danh mục hàng hóa dự thầu của nhà thầu;</p> <p>- Với trường hợp (**) thì đánh giá không đạt với hàng hóa tương ứng.</p>			

Nội dung đánh giá		Tiêu chí đánh giá	Phạm vi áp dụng
<i>- Thời gian xét điều kiện xử lý vi phạm do có hành vi gian lận trong đấu thầu tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội hoặc các cơ sở y tế khác được thông báo rộng rãi là 05 năm tính từ ngày có thời điểm vi phạm</i>			
6. Tiến độ cung cấp hàng hóa			Tất cả danh mục hàng hóa
	Cam kết giao hàng trong vòng tối đa 15 ngày kể từ khi nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện	Đạt	
	Không cam kết nội dung nêu trên.	Không đạt	
<i>Lưu ý:</i> <i>- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của nội dung cam kết, nếu phát hiện thực hiện sai trong/ sau khi thực hiện hợp đồng – nếu trúng thầu - sẽ bị đánh giá là hành vi gian lận trong đấu thầu và sẽ bị xử lý vi phạm theo quy định</i> <i>- Trường hợp tiến độ cung cấp hàng hóa trên các tài liệu trong E-HSDT của nhà thầu có sự không thống nhất, Chủ đầu tư sẽ đánh giá theo Tiến độ cung cấp ngắn nhất trong số các tài liệu.</i>			
Kết luận			Đạt khi tất cả các tiêu chí được đánh giá là đạt Không đạt khi có tiêu chí đánh giá là không đạt